



**QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN MỤC
TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO,
CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO, CHỈ BÁO VÀ THANG
ĐÁNH GIÁ TỪ CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã hiệu: QT.DTDH.01
Lần ban hành: 02
Ngày ban hành: 10/5/2024
Trang: 1/23

**QUY TRÌNH
PHÁT TRIỂN MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO,
CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO,
CHỈ BÁO VÀ THANG ĐÁNH GIÁ TỪ CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã hiệu: QT.DTDH.01

Chữ kí	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
		 	
Họ và tên	Nguyễn Tiến Phùng	Lê Xuân Vinh	Đinh Anh Tuấn
Chức danh	Phó trưởng phòng ĐTĐH	Trưởng phòng ĐTĐH	Phó Hiệu trưởng

1. MỤC ĐÍCH: *(Nêu ngắn gọn từ 3-5 dòng)*

Hướng dẫn trình tự, cách thức thực hiện, đảm bảo tính thống nhất trong Nhà trường và giám sát việc thực hiện phát triển mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (CTĐT), chỉ báo và thang đánh giá từ chuẩn đầu ra CTĐT của các đơn vị, cá nhân trong công tác đào tạo của Trường Đại học Quy Nhơn.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng trong công tác đào tạo trình độ đại học (hệ chính quy và vừa làm vừa học) của Trường Đại học Quy Nhơn.

3. CƠ SỞ PHÁP LÝ: *(Nêu các VBQPPL có liên quan trực tiếp đến Quy trình)*

- Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;
- Nghị định số 99/2019/CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;
- Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;
- Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;
- Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

- Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

- Quyết định số 4205/QĐ-ĐHQN ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về ban hành Quy định xây dựng, thẩm định và ban hành; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Trường Đại học Quy Nhơn.

4. TỪ VIẾT TẮT:

- ĐHQN : Trường Đại học Quy Nhơn
- P. ĐTDH : Phòng Đào tạo đại học
- MT : Mục tiêu
- ĐT : Đào tạo
- CDR : Chuẩn đầu ra
- CTĐT : Chương trình đào tạo
- CB : Chỉ báo
- TĐG : Thang đánh giá
- TBM : Tổ bộ môn
- GV : Giảng viên
- CBLQ : Các bên liên quan
- P. KT&ĐBCL : Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

5. QUY TRÌNH

TT	Các bước thực hiện công việc	Trách nhiệm	Diễn giải/Biểu mẫu
1	Chuẩn bị và lập kế hoạch phát triển MT, CĐR CTĐT, CB và TĐG từ CĐR CTĐT	- P. ĐTDH - Các Khoa quản lý CTĐT	Chuẩn bị và lập kế hoạch
1.1	Khoa trình đề nghị nhu cầu phát triển CTĐT, trong đó có MT, CĐR CTĐT, CB và TĐG từ CĐR CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa gửi Tờ trình đề nghị phát triển CTĐT, trong đó có MT, CĐR CTĐT, CB và TĐG từ CĐR CTĐT cho lãnh đạo trường qua P. ĐTDH. Mẫu Tờ trình đề nghị phát triển CTĐT (QT.DTDH.01/BM01)
1.2	Trường ban hành kế hoạch phát triển CTĐT, trong đó có MT, CĐR CTĐT, CB và TĐG từ CĐR CTĐT	- Ban Giám hiệu - P. ĐTDH	P. ĐTDH chuẩn bị kế hoạch phát triển CTĐT, trong đó có MT, CĐR CTĐT, CB và TĐG từ CĐR CTĐT và trình BGH ký ban hành
2	Phát triển MT CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa triển khai phát triển MT CTĐT
2.1.	Dự thảo MT CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng MT CTĐT (PB1) Mẫu MT CTĐT (QT.DTDH.01/BM02)
2.2.	Thực hiện các đối sánh	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng thực hiện đối sánh MT CTĐT đã dự thảo với (1) Luật GDĐH, (2) Khung trình độ quốc gia, (3) Tầm nhìn, sứ mạng, triết lý giáo dục ĐHQN, (4) MT ĐT của ĐHQN, (5) MTĐT của các trường trong nước, quốc tế được chọn đối sánh, (6) Chiến lược, chính sách phát triển của địa phương, quốc gia, quốc tế liên quan trực tiếp tới ngành nghề đào tạo, (7) Chuẩn nghề nghiệp trong nước, quốc tế liên quan trực tiếp tới ngành nghề đào tạo, (8) Năng lực vị trí việc làm của nhà sử dụng lao động Mẫu đối sánh (QT.DTDH.01/BM03)
2.3	Chỉnh sửa MT CTĐT (PB2)	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng tiến hành chỉnh sửa MT CTĐT căn cứ trên kết quả đối sánh
2.4	Khảo sát CBLQ về MT CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa triển khai khảo sát CBLQ về MT CTĐT mới được chỉnh sửa (PB2) Mẫu khảo sát các bên liên quan về MT CTĐT (QT.DTDH.01/BM04)

TT	Các bước thực hiện công việc	Trách nhiệm	Diễn giải/Biểu mẫu
2.5	Hoàn chỉnh MT CTĐT (PB3)	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng hoàn chỉnh MT CTĐT căn cứ trên kết quả khảo sát CBLQ
2.6	Thông qua MT CTĐT	Hội đồng các Khoa quản lý CTĐT	Hội đồng khoa họp thông qua MT CTĐT Biên bản họp Hội đồng khoa thông qua MT CTĐT (QT.DTDH.01/BM05)
2.7	Lưu hồ sơ	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa lưu trữ MT CTĐT mới được phát triển, làm cơ sở cho việc phát triển CTĐT.
2.8	Công khai trên website của trường	Các Khoa quản lý CTĐT, P. KT&ĐBCL	Khoa phối hợp với P. KT&ĐBCL công khai trên website của trường
3	Phát triển CĐR CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng phát triển CĐR CTĐT
3.1	Dự thảo CĐR CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng CTĐT biên soạn Dự thảo CĐR CTĐT (PB1) Mẫu CĐR CTĐT (QT.DTDH.01/BM06)
3.2	Thực hiện các đối sánh	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng thực hiện đối sánh CĐR CTĐT đã dự thảo với (1) Khung trình độ quốc gia, (2) Tầm nhìn, sứ mạng, triết lý giáo dục ĐHQN, (3) CĐRĐT của ĐHQN, (4) MT CTĐT, (5) CĐR CTĐT của các trường trong nước, quốc tế được chọn đối sánh, (6) Chiến lược, chính sách phát triển của địa phương, quốc gia, quốc tế liên quan trực tiếp tới ngành nghề đào tạo, (7) Chuẩn nghề nghiệp trong nước, quốc tế liên quan trực tiếp tới ngành nghề đào tạo, (8) Năng lực vị trí việc làm của nhà sử dụng lao động Mẫu đối sánh CĐR CTĐT (QT.DTDH.01/BM07)
3.3	Chỉnh sửa CĐR CTĐT (PB2)	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng tiến hành chỉnh sửa CĐR CTĐT căn cứ trên kết quả đối sánh
3.4	Khảo sát CBLQ về CĐR CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa triển khai khảo sát CBLQ về CĐR CTĐT mới được chỉnh sửa (PB2) Mẫu khảo sát các bên liên quan về CĐR CTĐT (QT.DTDH.01/BM08)
3.5	Hoàn chỉnh CĐR CTĐT (PB3),	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng CTĐT hoàn chỉnh CĐR CTĐT căn cứ trên kết quả khảo sát CBLQ

TT	Các bước thực hiện công việc	Trách nhiệm	Diễn giải/Biểu mẫu
3.6	Thông qua CĐR CTĐT	Hội đồng các Khoa quản lý CTĐT	Hội đồng khoa học thông qua CĐR CTĐT Biên bản họp Hội đồng khoa thông qua CĐR CTĐT (<i>QT.DTDH.01/BM9</i>)
3.7	Lưu hồ sơ	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa lưu trữ CĐR CTĐT mới được phát triển, làm cơ sở cho việc phát triển CTĐT.
3.8	Công khai trên website của trường	Các Khoa quản lý CTĐT, P. KT&ĐBCL	Khoa phối hợp với P. KT&ĐBCL công khai trên website của trường
4	Phát triển CB và TĐG từ CĐR CTĐT	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa phát triển CB và TĐG từ CĐR CTĐT
4.1	Dự thảo CB và TĐG (PB1)	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng Dự thảo CB và TĐG (PB1) Mẫu CB và TĐG (<i>QT.DTDH.01/BM10</i>)
4.2	Thực hiện các đối sánh	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng thực hiện các đối sánh liên quan đến kiến thức hoặc/và kỹ năng người học được mong đợi sẽ đạt được sau khi hoàn thành CTĐT Mẫu đối sánh về CB và TĐG (<i>QT.DTDH.01/BM11</i>)
4.3	Hoàn chỉnh CB và TĐG (PB2)	Các Khoa quản lý CTĐT	TBM/Tổ xây dựng hoàn chỉnh CB và TĐG căn cứ trên kết quả đối sánh
4.4	Thông qua CB và TĐG	Hội đồng các Khoa quản lý CTĐT	Hội đồng khoa học thông qua CB và TĐG Biên bản họp Hội đồng khoa Thông qua CB và TĐG (<i>QT.DTDH.01/BM12</i>)
4.5	Lưu hồ sơ	Các Khoa quản lý CTĐT	Khoa lưu trữ CB và TĐG mới được phát triển, làm cơ sở cho việc phát triển CTĐT.
4.6	Công khai trên website của trường	Các Khoa quản lý CTĐT, P. KT&ĐBCL, TT CNTT&TT	Khoa phối hợp với P. KT&ĐBCL công khai trên website của trường

6. BIỂU MẪU, HƯỚNG DẪN, TÀI LIỆU THAM KHẢO

6.1. Biểu mẫu

TT	Tên biểu mẫu	Mã hoá	Thời gian lưu
1	Mẫu Tờ trình đề nghị phát triển CTĐT, trong đó có MT, CĐR CTĐT, CB và TĐG từ CĐR CTĐT cho lãnh đạo trường	<i>QT.DTDH.01/BM01</i>	Vĩnh viễn

	qua P. ĐTDH		
2	MT CTĐT (PB1)	QT.DTDH.01/BM02	Vĩnh viễn
3	Mẫu đối sánh	QT.DTDH.01/BM03	Vĩnh viễn
4	Mẫu khảo sát các bên liên quan về MT CTĐT	QT.DTDH.01/BM04	Vĩnh viễn
5	Biên bản họp Hội đồng khoa thông qua MT CTĐT	QT.DTDH.01/BM05	Vĩnh viễn
6	CĐR CTĐT	QT.DTDH.01/BM06	Vĩnh viễn
7	Mẫu đối sánh CĐR CTĐT	QT.DTDH.01/BM07	Vĩnh viễn
8	Mẫu khảo sát các bên liên quan về CĐR CTĐT	QT.DTDH.01/BM08	Vĩnh viễn
9	Biên bản họp Hội đồng khoa thông qua CĐR CTĐT	QT.DTDH.01/BM09	Vĩnh viễn
10	CB và TĐG	QT.DTDH.01/BM10	Vĩnh viễn
11	Mẫu đối sánh về CB và TĐG	QT.DTDH.01/BM11	Vĩnh viễn
12	Biên bản họp Hội đồng khoa Thông qua CB và TĐG	QT.DTDH.01/BM12	Vĩnh viễn

6.2. Tài liệu tham khảo

TT	Tên biểu mẫu
1	Khung trình độ quốc gia
2	Tầm nhìn, sứ mạng, triết lý giáo dục ĐHQN
3	CĐRĐT của ĐHQN
4	MT CTĐT của các trường trong nước, quốc tế được chọn đối sánh
5	CĐR CTĐT của các trường trong nước, quốc tế được chọn đối sánh
6	Chiến lược, chính sách phát triển của địa phương, quốc gia, quốc tế liên quan trực tiếp tới ngành nghề đào tạo
7	Chuẩn nghề nghiệp trong nước, quốc tế liên quan trực tiếp tới ngành nghề đào tạo
8	Năng lực vị trí việc làm của nhà sử dụng lao động

LỊCH SỬ THAY ĐỔI

STT	Lần ban hành	Ngày ban hành	Trang sửa đổi	Nội dung/ Vị trí thay đổi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

Bình Định, ngày tháng năm

MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH:

1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt; nắm vững kiến thức cơ bản về; có kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các vấn đề trong; có trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, thích ứng với sự thay đổi của môi trường

2. Mục tiêu cụ thể

Cử nhân ngành có khả năng:

- PO1:
- PO2:
- PO3:

TRƯỞNG KHOA

Bảng 1: Quan hệ giữa mục tiêu CTĐT với Luật Giáo dục đại học

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành	Luật GD ĐH		
	Mục tiêu chung		Mục tiêu cụ thể đào tạo trình độ đại học
	a) Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế	b) Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ Nhân dân	Đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo
PO1:			
PO2:			
PO3:			

Bảng 2: Quan hệ giữa mục tiêu CTĐT với sứ mệnh, tầm nhìn, triết lý giáo dục của Trường

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành	Sứ mệnh, tầm nhìn của QNU		Triết lý giáo dục của QNU		
	Sứ mệnh	Tầm nhìn	Toàn diện	Khai phóng	Thực nghiệp
PO1:					
PO2:					
PO3:					

Bảng 3: Quan hệ giữa mục tiêu CTĐT với giá trị cốt lõi của Trường

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành	Giá trị cốt lõi của QNU				
	Trách nhiệm	Chuyên nghiệp	Chất lượng	Sáng tạo	Nhân văn
PO1:					
PO2:					
PO3:					

Bảng 4: Quan hệ giữa mục tiêu CTĐT với sứ mệnh, tầm nhìn của Khoa

Tài chính – Ngân hàng và Quản trị kinh doanh

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành	Sứ mệnh, tầm nhìn	
	Sứ mệnh	Tầm nhìn
PO1:		
PO2:		
PO3:		

Bảng 5: Sự tương thích giữa mục tiêu CTĐT với mục tiêu đào tạo của Trường

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành	Mục tiêu đào tạo của QNU			
	1. Người học có kiến thức, kỹ năng chuyên môn và thực tiễn nghề nghiệp trong môi trường hội nhập.	2. Người học có tầm nhìn, tư duy phân biện, chủ động hợp tác quyết giải quyết các vấn đề của địa phương, quốc gia và toàn cầu.	3. Người học có năng lực đổi mới sáng tạo, năng lực số, tư duy khởi nghiệp, tự học và tự học suốt đời.	4. Người học có đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng.
PO1:				
PO2:				
PO3:				

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT
DỰ THẢO MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN NGÀNH

1. Dự thảo mục tiêu chương trình đào tạo được khảo sát

PO1:

PO2:

PO3:

2. Thông tin chung

a, Đối tượng khảo sát

Đối tượng	Số lượng khảo sát	Số lượng phản hồi
Giảng viên		
Sinh viên		
Cựu sinh viên		
Doanh nghiệp		
Tổ chức nghề nghiệp		
Tổng cộng		

b, Phương pháp khảo sát

Thực hiện khảo sát *online* qua Google form và qua phỏng vấn trực tiếp

Link form khảo sát:

c, Thời gian khảo sát: Từ ngày đến ngày

3. Tổng hợp kết quả

Bảng khảo sát sử dụng thang đo likert 5 mức độ, trong đó: 1. Hoàn toàn không đồng ý; 2. Không đồng ý; 3. Không có ý kiến; 4. Đồng ý; 5. Hoàn toàn đồng ý. Kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan về mục tiêu của Chương trình đào tạo cử nhân ngành như sau:

Mục tiêu 1.

a, Kết quả

b, Ý kiến khác

Mục tiêu 2.

a, Kết quả

b, Ý kiến khác

Mục tiêu 3.

a, Kết quả

b, Ý kiến khác

Bình Định, ngày tháng năm

Tổ rà soát, phát triển CTĐT

Trưởng khoa

Thư ký

Tổ trưởng

Ký, ghi rõ họ tên

Ký, ghi rõ họ tên

Ký, ghi rõ họ tên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 9 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHUYÊN MÔN KHOA

V/v thông qua mục tiêu chương trình đào tạo ngành

I. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia:

- Thời gian:

- Địa điểm:

- Thành phần:

- Chủ trì:

- Thư ký:

II. Nội dung họp:

1, Hội đồng nghiên cứu các mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung

1.2. Mục tiêu cụ thể

- PO1:

- PO2:

- PO3:

2, Hội đồng thảo luận về các mục tiêu:

III. Kết luận của Hội đồng:

Hội đồng chuyên môn Khoa đã thống nhất

Cuộc họp kết thúc vào lúc cùng ngày./.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

Bình Định, ngày tháng năm

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGÀNH :

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Ký hiệu: PLOs)

Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được chuẩn đầu ra sau:

- 1) PLO1:
- 2) PLO2:
- 3) PLO3:
- 4) PLO4:
- 5) PLO5:
- 6) PLO6:
- 7) PLO7:
- 8) PLO8:
- 9) PLO9:

TRƯỞNG KHOA

Bảng 1: Sự tương thích giữa mục tiêu (POs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)

<i>Chuẩn đầu ra của CTĐT</i> <i>Mục tiêu của CTĐT</i>	PLO1:	PLO2:	PLO3:	PLO4:	PLO5:	PLO6:	PLO7:	PLO8:	PLO9:
PO1:									
PO2:									
PO3									

Bảng 2: Sự tương thích giữa chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với Khung trình độ quốc gia Việt Nam

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành	Khung trình độ Quốc gia (bậc 6)														
	Kiến thức					Kỹ năng						Mức tự chủ và trách nhiệm			
	Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật.	Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo.	Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.	Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể.	Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.	Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp	Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.	Kỹ năng phân tích và sử dụng các giải pháp thay thế trong môi trường không xác định hoặc thay đổi.	Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.	Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.	Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện vụ xác định.	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.	Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.
PLO1															
PLO2															
PLO3															
PLO4															
PLO5															
PLO6															H
PLO7															
PLO8															
PLO9															

Bảng 3: Quan hệ giữa CDR CTĐT với sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý GD của trường, sứ mạng, tầm nhìn của Khoa

Chương trình đào tạo ngành		Sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi			Triết lý giáo dục của QNU			Sứ mạng, tầm nhìn của Khoa	
		Sứ mệnh	Tầm nhìn	Giá trị cốt lõi	Toàn diện	Khai phóng	Thực nghiệp	Sứ mệnh	Tầm nhìn
Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	PLO1								
	PLO2								
	PLO3								
	PLO4								
	PLO5								
	PLO6								
	PLO7								
	PLO8								
	PLO9								

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT
DỰ THẢO CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN NGÀNH

1. Dự thảo chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được khảo sát

PLO1:

PLO2:

PLO3:

PLO4:

2. Thông tin chung

a, Đối tượng khảo sát

Đối tượng	Số lượng khảo sát	Số lượng phản hồi
Giảng viên		
Sinh viên		
Cựu sinh viên		
Doanh nghiệp		
Tổ chức nghề nghiệp		
Tổng cộng		

b, Phương pháp khảo sát

Thực hiện khảo sát *online* qua *Google form* và qua phỏng vấn trực tiếp

Link form khảo sát:

c, Thời gian khảo sát: Từ ngày đến ngày

3. Tổng hợp kết quả

Bảng khảo sát sử dụng thang đo likert 5 mức độ, trong đó: 1. Hoàn toàn không đồng ý; 2. Không đồng ý; 3. Không có ý kiến; 4. Đồng ý; 5. Hoàn toàn đồng ý. Kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan về chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo cử nhân ngành như sau:

Chuẩn đầu ra 1.

a, Kết quả

b, Ý kiến khác

Chuẩn đầu ra 2.

a, Kết quả

b, Ý kiến khác

Chuẩn đầu ra 3.

a, Kết quả

b, Ý kiến khác

Chuẩn đầu ra

Bình Định, ngày tháng năm

Tổ rà soát, phát triển CTĐT

Trưởng khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 9 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHUYÊN MÔN KHOA

V/v thông qua chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành

I. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia:

- Thời gian:

- Địa điểm:

- Thành phần:

- Chủ trì:

- Thư ký:

II. Nội dung họp:

1, Hội đồng nghiên cứu các chuẩn đầu ra:

- PLO1:

- PLO2:

- PLO.....

2, Hội đồng thảo luận về các chuẩn đầu ra:

III. Kết luận của Hội đồng:

Hội đồng chuyên môn Khoa đã thống nhất

Cuộc họp kết thúc vào lúc cùng ngày./.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng



Biểu mẫu QT.DTDH.01/BM10 và QT.DTDH.01/BM11

[1] PLOs	[2] PIs	[3] Criteria/ Dimension	[4] Performance Level				
			(0) Do not meet requirements	(1) Needs Improvement I	(2) Developing R	(3) Sufficient E	(4) Above Sufficient E
PLO1:	1.1. Nhận diện các kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong	Nhận thức	Chưa nhận diện được	Nhận diện chưa rõ ràng	Nhận diện được cơ bản các ...	Nhận diện rõ ràng các	Nhận diện rõ ràng và đầy đủ các
	1.2. Xây dựng các phương án giải quyết các ...	Thực hành	Chưa xây dựng được	Xây dựng được một vài phương án đơn giản để	Xây dựng được cơ bản các phương án để ...	Xây dựng đầy đủ các phương án để ...	Xây dựng đầy đủ và khả thi các phương án để ...
	1.3. Giải quyết các vấn đề trong hoạt động ...	Thực hành	Chưa kết hợp được các kiến thức để giải quyết các ...	Kết hợp một số kiến thức rời rạc để giải quyết các ...	Kết hợp một số kiến thức nền tảng để thực hành, giải quyết các ...	Kết hợp đầy đủ các kiến thức giải quyết các ...	Kết hợp toàn diện các kiến thức để giải quyết hiệu quả các ...
PLO	2.1						
...	2.2						
	2.3						
PLO:	3.1						
...	3.2						
	3.3						
...							

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 9 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHUYÊN MÔN KHOA

V/v thông qua chỉ báo, thang đánh giá chương trình đào tạo ngành

I. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia:

- Thời gian:

- Địa điểm:

- Thành phần:

- Chủ trì:

- Thư ký:

II. Nội dung họp:

1, Hội đồng nghiên cứu các chỉ báo và thang đánh giá:

2, Hội đồng thảo luận về các chỉ báo và thang đánh giá:

III. Kết luận của Hội đồng:

Hội đồng chuyên môn Khoa đã thống nhất

Cuộc họp kết thúc vào lúc cùng ngày./.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng



